

Bài Hai

Các phương diện trọng yếu về việc sống trong miền đất tốt tươi sau khi trở về từ chốn phu tù tại Ba-by-lôn

Đọc Kinh văn: 1 Sứ. 4:10; 9:1; 16:8-12, 16-18; 29:10-20; 2 Sứ. 20:15-22; 36:22-23

- I. **Lịch sử của dân Israel là một hình bóng, hình bóng cho tín đồ Tân Ước và vì thế hình bóng cho Hội thánh—2 Sứ. 36:22-23; 1 Cô. 10:6, 11.**
- II. **Giu-đa bị đem đi phu tù đến Ba-by-lôn vì bất trung; do đó, những người trở về từ chốn phu tù phải trung tín với Đức Chúa Trời—1 Sứ. 9:1; 1 Cô. 4:1-2; 7:25; 2 Ti. 2:13; Khải. 17:14:**
 - A. Đức Chúa Trời thành tín trong việc hoàn thành gia tể Ngài và trong việc dẫn chúng ta vào gia tể Ngài—Ca. 3:23b.
 - B. Là Đức Chúa Trời thành tín, Đức Chúa Trời không thể chối mình; Ngài không thể phủ nhận, đi ngược lại, chính bản thể Ngài—2 Ti. 2:13.
 - C. Khi Ngài, cùng với thuộc tính thành tín của Ngài, được tác thành vào chúng ta, Ngài trở nên chúng ta và chúng ta trở nên Ngài trong thuộc tính thành tín của Ngài—1 Cô. 7:25; 2 Ti. 2:13:
 1. Như Đức Chúa Trời không thể chối chính Ngài thì chúng ta, những người đã được cấu tạo Ngài, cũng không thể chối chính mình—đc. Êph. 3:16-17.
 2. Bằng cách này, chúng ta có thể, và sẽ, trở nên những quản gia trung tín về các huyền nhiệm của Đức Chúa Trời—1 Cô. 4:1-2.
 3. Vì được cấu tạo bằng Đức Chúa Trời thành tín nên chúng ta phải trung tín với Ngài; bản thể của chúng ta, cấu tạo của chúng ta, không cho phép chúng ta khác như thế.
 - D. Chúng ta trung tín, đáng tin cậy, nghĩa là chúng ta hoàn thành chức phận quản gia mà Chúa đã chỉ định cho chúng ta—cc. 1-2; 7:25; 1 Ti. 1:12.
 - E. Khi Chúa đến để đánh trận tại Hát-ma-gê-đôn, Ngài sẽ là Chúa của các chúa và Vua của các vua, còn những người đắc thắng ở với Ngài sẽ là “những người được kêu gọi, được chọn và trung tín”—Khải. 17:14; 19:11-21.
- III. **Tất cả những người từ chốn phu tù tại Ba-by-lôn trở về miền đất tốt tươi được truyền lệnh phải biết, vâng lời, và thờ phượng Đức Giê-hô-va—1 Sứ. 16:8-14:**
 - A. Từ liệu *Đức Chúa Trời* ngụ ý đến quyền năng của Đức Chúa Trời và mối quan hệ của Ngài với các tạo vật của Ngài; từ liệu *Giê-hô-va Đức Chúa Trời* chỉ về Đức Chúa Trời trong mối quan hệ với con người.
 - B. Giê-hô-va Đức Chúa Trời không chỉ là Đấng đầy quyền năng mà còn là Đấng gần gũi với con người—Sáng. 2:4, 8, 15-16, 18-19, 21-22.
 - C. Từ liệu *Giê-hô-va* nghĩa là “Ta là Đấng Ta là”, hàm ý rằng Đức Giê-hô-va là Đấng đòi đòi tự hữu và hằng hữu, tức Đấng đã ở trong quá khứ, đang ở trong hiện tại, và sẽ ở trong tương lai mãi mãi—Xuất. 3:14; Khải. 1:4.
 - D. Đức Giê-hô-va là Đấng duy nhất thực hữu—Hê. 11:6:
 1. Đấng duy nhất có sự thực hữu này là “Đấng Ta Là” vĩ đại; động từ là (thực hữu) chỉ có thể được áp dụng cho Đức Chúa Trời chứ không cho chúng ta.
 2. Đức Chúa Trời là Đấng Ta Là hoàn vũ, Đấng thực hữu đích thực; chỉ có Đức Chúa Trời là Đấng Ta Là; chỉ có Ngài là thực hữu.
 - E. *Giê-hô-va* là danh của Đức Chúa Trời vì sự hiện hữu và làm trọn—Sáng. 17:1; 28:3; 35:11; Xuất. 3:14; 6:6-8.
 - F. Vì Đức Giê-hô-va đòi đòi hiện hữu và vì Ngài là thực tại của động từ là (*thực hữu*), nên Ngài sẽ làm trọn những gì Ngài đã phát ngôn—Gi. 8:28-29.

- G. Trong sự khôi phục của Chúa ngày nay, chúng ta đang ở trong giai đoạn làm trọn; chúng ta đang kinh nghiệm Đức Chúa Trời là Đức Giê-hô-va, Đấng Ta Là vĩ đại—Xuất. 3:14-16; Gi. 8:24, 28.

IV. Con dân Israel trở về miền đất tốt tươi tượng trưng cho Cơ Đốc nhân từ sự chia rẽ trở về với lập trường Hội thánh, lập trường hiệp một—2 Sứ. 36:22-23; đc. Phục. 12:1-32:

- A. Lập trường địa phương của Hội thánh về cơ bản là sự hiệp một duy nhất của Thân thể Đấng Christ được thực hành tại các Hội thánh địa phương—Êph. 4:4; 1 Cô. 1:2; 12:27.
- B. Theo khái thị thần thượng trong Tân Ước, lập trường của Hội thánh được cấu thành bởi ba yếu tố trọng yếu:
1. Yếu tố thứ nhất cấu thành lập trường Hội thánh là sự hiệp một duy nhất của Thân thể hoàn vũ của Đấng Christ, được gọi là “sự hiệp một của Linh” (Êph. 4:3), tức sự hiệp một mà Chúa đã cầu nguyện trong Giảng chương 17.
 2. Yếu tố thứ nhì của lập trường Hội thánh là lập trường địa phương duy nhất nơi một Hội thánh địa phương được thiết lập và tồn tại—Khải. 1:11; Công. 14:23; Tít 1:5.
 3. Yếu tố thứ ba của lập trường Hội thánh là thực tại của Linh hiệp một, tức là thực tại của Linh, Đấng là thực tại sống động của Đấng Tam Nhất Thần thượng—1 Gi. 5:6; Gi. 16:13.
- C. Lập trường của Hội thánh về nội tại có liên quan đến sự sống—Thi. 133:1, 3; 36:8-9.

V. Con dân Israel trở về miền đất tốt tươi được bảo phải ghi nhớ giao ước mà Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham—1 Sứ. 16:15-18; Sáng. 15:7-21:

- A. Áp-ra-ham tin Đức Chúa Trời về lời hứa của Ngài liên quan đến dòng giống, nhưng ông thiếu đức tin nơi Đức Chúa Trời về lời hứa liên quan đến miền đất tốt tươi—cc. 6-8.
- B. Để làm mạnh mẽ đức tin của Áp-ra-ham, Đức Chúa Trời buộc phải xác quyết lời hứa của Ngài với Áp-ra-ham bằng cách lập một giao ước với ông—cc. 9-21:
1. Giao ước Đức Chúa Trời đã lập với Áp-ra-ham là giao ước của lời hứa, là điều sẽ được thực hiện qua quyền năng của Đức Chúa Trời trong ân điển Ngài—Gi. 1:14, 17.
 2. Tân ước là sự tiếp nối của giao ước này—Ga. 3:17; 4:22-26.
- C. Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Áp-ra-ham qua Đấng Christ chịu đóng đinh và phục sinh—Sáng. 15:9; La. 6:5-6, 9:
1. Ba loại gia súc bị giết tượng trưng cho Christ trong nhân tính của Ngài bị đóng đinh vì chúng ta, và hai con chim sống tượng trưng cho Christ trong thần tính của Ngài là Đấng phục sinh, Đấng sống—Sáng. 15:9; Gi. 11:25; Khải. 1:18.
 2. Bò cái tơ để làm của lễ hòa bình, dê cái để làm của lễ chuộc tội, còn chiên đực để làm của lễ thiêu—Sáng. 15:9; Lê. 3:1; 4:28; 5:6; 1:10.
 3. Theo hình bóng học, chim gáy tượng trưng cho đời sống chịu khổ, còn bồ câu con tượng trưng cho đời sống có đức tin, đời sống đức tin; đây là hai đặc tính trong đời sống của Chúa trên đất—Sáng. 15:9.
 4. Vì số 2 là số về chứng cứ, nên hai con chim sống mang chứng cứ về Christ là Đấng sống trong chúng ta và sống thay chúng ta—c. 9; Gi. 14:19-20; Ga. 2:20.

VI. Là tín đồ trong Christ, chúng ta cần có những lời cầu nguyện bày tỏ ý muốn của Đức Chúa Trời và khao khát bờ cõi thuộc linh cá nhân của chúng ta được mở rộng—1 Sứ. 29:10-20; 4:10:

- A. Trong vũ trụ, có ba ý muốn: ý muốn thần thượng, ý muốn của Sa-tan, và ý muốn của con người; Đức Chúa Trời muốn ý muốn của con người được kết hiệp với Ngài và muốn con người là một với Ngài để trong sự cầu nguyện, con người có thể diễn đạt và vọng lại cho Ngài ý muốn của Ngài vì niềm vui thích tốt lành của Ngài—Mat. 6:10; 7:21:
1. Ý nghĩa thật của cầu nguyện gồm có bốn bước:
 - a. Đức Chúa Trời có ý định làm điều gì đó theo ý muốn của Ngài—6:10.
 - b. Ngài khái thị ý muốn của Ngài cho chúng ta qua Linh để chúng ta biết ý muốn Ngài.
 - c. Chúng ta nói lại và vọng lại ý muốn của Ngài cho Ngài qua sự cầu nguyện—Gi. 15:7.

- d. Đức Chúa Trời hoàn thành công tác của Ngài theo ý muốn Ngài—Khải. 4:11.
- 2. Chỉ những lời cầu nguyện được Đức Chúa Trời khởi xướng và vọng lại những gì Ngài đã khởi xướng mới có giá trị thuộc linh; chúng ta phải học tập cầu nguyện loại cầu nguyện này—Êph. 6:18; 1 Gi. 5:14-16a.
- B. Gia-bê kêu cầu Đức Chúa Trời mở rộng bờ cõi của ông; sự mở rộng bờ cõi của miền đất tốt tươi trong lời cầu nguyện của ông tượng trưng cho sự mở rộng bờ cõi của việc đạt được Christ và vui hưởng Christ, Đấng là thực tại của miền đất tốt tươi—1 Sử. 4:10; đc. Phil. 3:8-14.

VII. Từ 2 Sử Kí 20:15-22, chúng ta có thể học tập tham gia chiến trận thuộc linh bằng cách ngợi khen Chúa:

- A. Trong 2 Sử Kí 20:15, Đức Giê-hô-va phán với Vua Giô-sa-phát: “Chớ sợ, chớ kinh hãi bởi có đám quân đông đảo này, vì trận chiến này chẳng phải của các con đâu, bèn là của Đức Chúa Trời”, và trong câu 17a: “Trong trận này, các con sẽ chẳng cần tranh chiến gì”:
 - 1. Nhiều người phụng sự đã cất tiếng lớn mà ngợi khen Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Israel—c. 19.
 - 2. Khi họ bắt đầu lớn tiếng ca hát và ngợi khen, Đức Giê-hô-va đặt phục binh xông vào kẻ thù, và các dân ấy đều bị bại—c. 22.
- B. Ngợi khen là công tác cao nhất mà con cái của Đức Chúa Trời thực hiện—Thi. 119:164; Hê. 13:15:
 - 1. Sự biểu lộ sự sống thuộc linh cao nhất của một thánh đồ là ngợi khen Đức Chúa Trời—Thi. 146:2; Hê. 13:15; Khải. 5:9-13; 19:1-6:
 - a. Đòi sống Cơ Đốc bay vút lên cao qua lời ngợi khen—Công. 16:19-34.
 - b. Ngợi khen là vượt trên mọi sự để chạm đến Chúa—Khải. 14:1-3; 15:2-4.
 - 2. Chiến thắng thuộc linh không tùy thuộc vào chiến trận mà tùy thuộc vào ngợi khen—2 Sử. 20:20-22.
- C. Trong nếp sống Hội thánh và trong đời sống cá nhân, chúng ta cần dâng lời ngợi khen cao nhất lên cho Đức Chúa Trời—Thi. 22:22b; Hê. 2:12b.
- D. Qua Christ, Đấng chúng ta đã kinh nghiệm và vui hưởng, chúng ta cần liên tục dâng sinh tế là lời ngợi khen lên cho Đức Chúa Trời—13:15.
- E. “Hỡi Chúa, là Đức Chúa Trời tôi, tôi hết lòng ngợi khen Chúa, / Tôn vinh danh Chúa đến mãi mãi”—Thi. 86:12.